

Số: 768/BC-PGD&ĐT

Bình Đại, ngày 15 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 - 2020

Phần I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2019 - 2020

I. QUY MÔ PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP, HỌC SINH

1. Giáo dục mầm non

- Toàn huyện có 20 trường mầm non, mẫu giáo. Trong đó, 05 trường mầm non, 15 trường mẫu giáo và 07 nhóm trẻ ngoài công lập (*giữ mức so cùng kỳ*).

- Với 150 nhóm, lớp (*tăng 01 nhóm, lớp so cùng kỳ*), trong đó: có 143 nhóm, lớp công lập và 07 nhóm, lớp ngoài công lập (*tăng 03 nhóm, lớp công lập và giảm 02 nhóm, lớp ngoài công lập*).

- Huy động trẻ các độ tuổi ra lớp:

+ Nhà trẻ (0- dưới 3 tuổi): 316 trẻ trong độ tuổi ra lớp, tỷ lệ 7.93% (*giảm 21 trẻ, tỷ lệ giảm 0,61% so cùng kỳ*).

+ Mẫu giáo (3-5 tuổi): 4333 trẻ trong độ tuổi ra lớp, tỷ lệ 77,20% (*tăng 114 trẻ, tỷ lệ tăng 2,99% so cùng kỳ*).

+ Riêng trẻ 5 tuổi đến trường 1958/1959 (có 01 trẻ học tại Châu Thành), đạt tỷ lệ 100% (*giảm 79 trẻ so cùng kỳ*).

2. Giáo dục Tiểu học

Cấp tiểu học có 23 trường, 381 lớp và 10822 học sinh (*so cùng kỳ giảm 04 lớp và tăng 18 học sinh*). Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. 100% số học sinh các khối lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh, trong đó có 17 đơn vị dạy Tiếng Anh theo chương trình mới 4 tiết/tuần với 89 lớp và 2646 học sinh (*so với cùng kỳ tăng 03 trường*). Bên cạnh đó có 06 trường tổ chức dạy làm quen Tiếng Anh cho học sinh lớp 1 và lớp 2 với 25 lớp 719 học sinh. Số học sinh được học môn Tin học là 5970 (*so với cùng kỳ không tăng không giảm*). Số học sinh học 2 buổi/ ngày (9-10 buổi/tuần) là 7359 học sinh.

3. Giáo dục Trung học cơ sở

Toàn huyện có 16 trường, 206 lớp và 7142 học sinh (*so cùng kỳ giảm 09 lớp và giảm 136 học sinh*); tỷ lệ huy động trong độ tuổi đạt 99,10%; có 06 trường dạy 2 buổi/ngày với 72 lớp và 2559 học sinh (*giữ mức so cùng kỳ*); có 100% trường dạy môn Tiếng Anh và Tin học cho học sinh.

II. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (PCGD)

Năm học 2019-2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai thực hiện tốt công tác PCGD, kết quả đạt được cụ thể như sau (*tính đến tháng 01 năm 2020*):

- Mầm non: 20/20 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ em 5 tuổi, tỷ lệ 100 % (*giữ mức so với năm trước*).
- Tiểu học: 20/20 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, tỷ lệ 100% (*giữ mức so với năm trước*).
- THCS: 09/20 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2, tỷ lệ 45% (*giảm 01 xã so với năm trước*); 11/20 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD mức độ 3, tỷ lệ 55% (*tăng 01 xã so với năm trước*).
- PCGD Trung học: 10/20 xã, thị trấn, tỷ lệ 50% (*giữ mức so với năm trước*).

III. XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với việc xây dựng xã nông thôn mới ngày càng được các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Đến nay, toàn huyện có 22 trường đạt chuẩn quốc gia (*04 trường mầm non, mẫu giáo; 11 trường Tiểu học; 07 trường THCS*), tỷ lệ 37,29% (*tăng 05 trường, tỷ lệ tăng 8,48% so cùng kỳ*). Trong đó có 04 trường (*01 Trường MN Hoa Dừa, 03 trường TH: Phú Long, Thới Thuận và Bùi Sĩ Hùng*) đã được Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, kết quả bước đầu đã đạt, chờ quyết định công nhận. Tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học còn chậm so kế hoạch giai đoạn 2016-2020 (50%), do cơ sở vật chất chỉ được đầu tư gắn với xã nông thôn mới.

Huyện đang đầu tư Trường Mẫu giáo Thới Thuận (*công nhận mới*), Mẫu giáo Hòa Mi (*công nhận mới*); Tiểu học Nguyễn Trí Việt (*công nhận lại*), Tiểu học Vang Quới Đông (*công nhận mới*); THCS Đỗ Hữu Phương (*công nhận mới*), dự kiến đề nghị tỉnh kiểm tra vào năm học 2020-2021. Đồng thời tiếp tục tập trung xây dựng cơ sở vật chất cho Trường MG Sao Sáng xã Châu Hưng để đạt chuẩn nông thôn mới.

IV. TÌNH HÌNH HỌC SINH LƯU BAN, BỎ HỌC

1. Học sinh kiểm tra lại

- Cấp Tiểu học: 126 học sinh.
- Cấp THCS: 188 học sinh.

2. Học sinh bỏ học

- Trong năm học 2019 - 2020, cấp Tiểu học không có học sinh bỏ học; cấp Trung học cơ sở bỏ học là 55 học sinh, tỷ lệ 0,73% (*55/7450 học sinh đầu năm*) (*giữ mức so cùng kỳ*).

- Nguyên nhân chủ yếu là do các em học lực yếu-kém, học sinh lưu ban dẫn đến chán học rồi bỏ học (*30 học sinh*), một số học sinh có hoàn cảnh kinh tế, gia đình khó khăn, xa trường, tham gia lao động kiếm sống hoặc chuyển sang học nghề (*9 học sinh*); cha mẹ ly hôn, đi làm ăn xa thiếu sự quan tâm đến việc học của các em (*16 học sinh*).

- Để khắc phục tình trạng học sinh bỏ học ở các cấp, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường trực thuộc nắm chắc tình hình học sinh bỏ học; phân công giáo viên theo dõi diễn biến học tập và rèn luyện của từng học sinh, phát hiện những học sinh có học lực yếu kém để tập trung phụ đạo. Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội và gia đình trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, gắn kết giữa nhà trường - gia đình - xã hội; vận động kịp thời các nguồn lực để hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện tối thiểu để các em tiếp tục đến trường.

- Kết quả vận động học sinh bỏ học trở lại trường là 01 học sinh ở cấp Trung học cơ sở.

V. KẾT QUẢ XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

Phong trào vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, mạnh thường quân đóng góp cho sự nghiệp giáo dục ngày càng được các ngành, các cấp quan tâm. Tổng các nguồn lực đóng góp cho ngành giáo dục huyện trong năm học qua quy thành tiền là 4.919.106.600 đồng, trong đó hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học với tổng kinh phí là 786.056.500 đồng; học bổng là: 578.360.000 đồng. tổng số quyền tập tặng cho học sinh nghèo, gia đình chính sách, khen thưởng học sinh giỏi là 132.246 quyền, quy thành tiền là 798.065.000 đồng, phần còn lại chủ yếu tài trợ xe đạp, quần áo, học cụ,...

VI. THỰC HIỆN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở CÁC NGÀNH HỌC, CẤP HỌC

1. Tình hình triển khai các nhiệm vụ năm học

Các văn bản chỉ đạo về giáo dục và đào tạo của các cấp đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo kịp thời tổ chức triển khai đến các đơn vị trực thuộc; Hiệu trưởng các trường đã triển khai đến cán bộ, giáo viên và nhân viên của đơn vị như: tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp giai đoạn 2015 - 2020; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh; triển khai sáng tạo và hiệu quả các phong trào thi đua; Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); tiếp tục triển khai các hoạt động thường xuyên trong nhà trường, các văn bản liên quan đến ngành trong năm học 2018 - 2019, cụ thể như sau:

- Thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 17/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2020.

- Tích cực huy động mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục để xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học. Ưu tiên đầu tư cho các

trường có điều kiện đạt chuẩn quốc gia, trước hết là xây dựng các loại phòng chức năng của các trường Tiểu học, THCS; bổ sung cơ sở vật chất để các trường tổ chức học 2 buổi/ngày, có tổ chức bán trú ở khu vực thị trấn, thị tứ,...

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khảo thí, bảo đảm công bằng, khách quan, chính xác, tin cậy, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho người dạy và người học. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục, tiếp tục hướng dẫn công tác tự đánh giá, tăng cường kiểm tra việc thực hiện cải tiến chất lượng của các trường đã đánh giá ngoài. Có 100% cơ sở giáo dục thực hiện tự đánh giá; tập trung đầu tư tổ chức đánh giá ngoài gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước các định hướng và nhiệm vụ chủ yếu của ngành về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tới các cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh. Biết lắng nghe để điều chỉnh kịp thời các quyết định trong quản lý nhà nước và điều hành các hoạt động giáo dục và đào tạo ở cơ sở.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục của các cấp học

1.1. Giáo dục Mầm non (GDMN)

Trong năm học, tiếp tục hướng dẫn các trường mầm non tổ chức thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ và các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non theo Thông tư số 13/2010/TT- BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến nay các trường mầm non trong huyện thực hiện tốt các nội dung này, bảo đảm an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn, phòng, chống cháy, nổ.

100% trẻ được đảm bảo chế độ dinh dưỡng tại trường theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT, giáo viên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; tăng cường cho trẻ các hoạt động thể lực qua phát triển vận động, vui chơi cho trẻ. Công tác chăm sóc vệ sinh, bảo vệ sức khỏe cho trẻ được quan tâm thường xuyên.

Trong năm, huyện có 27/27 cơ sở tổ chức bán trú (*20 trường công lập và 07 nhóm trẻ ngoài công lập*) tỷ lệ 100%, trong đó có 02 đơn vị tổ chức ăn hình thức đa dạng bán trú (*01 đơn vị phụ huynh học sinh mang cơm, 01 đơn vị hợp đồng cơ sở nấu ăn tại địa phương*). Có 141 nhóm, lớp bán trú và 4226/4649 trẻ, đạt tỉ lệ 90,90%, (*so với cùng kỳ tăng 11 nhóm lớp, tỷ lệ tăng 3,13%*).

100% trẻ được theo dõi biểu đồ (*4649 /4649*), cuối năm đã giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với cân nặng 1,64 % (*so với đầu năm giảm 71 trẻ*); trẻ thừa cân còn 24 trẻ, tỉ lệ 0,55% (*so đầu năm giảm 148 trẻ*). 100% trẻ được học 2 buổi/ngày với 150 nhóm, lớp và 4649 trẻ. Riêng trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày 1958 trẻ, tỷ lệ 100%.

Có 1456/4478 trẻ tham gia Chương trình Sữa học đường (*tỷ lệ 32,51%, tăng 5,58% so năm học trước*).

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với văn hóa, điều kiện thực tiễn, đổi mới phương pháp giáo dục theo phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”; đẩy mạnh nội dung giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ theo hướng đổi mới, phát huy tính tích cực của trẻ, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường giáo dục mở cho trẻ khám phá và phát triển. Triển khai kế hoạch phát triển kỹ năng tình cảm, xã hội. Sau nghỉ dịch COVID-19, các đơn vị đã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã vận động trẻ 5 tuổi trở lại lớp 100 %. Sau 01 năm học, các đơn vị thực hiện khá tốt chương trình giáo dục mầm non, đội ngũ năng động, sáng tạo, đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch, trong phương pháp tổ chức các hoạt động cho trẻ. Tuy nhiên, còn một số hạn chế về cơ sở vật chất, thiếu trang thiết bị đồ dùng tối thiểu, đồ chơi ngoài trời xuống cấp, thiếu giáo viên nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Các hình thức hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo cụm có nhiều đổi mới, đa dạng như dự giờ thao giảng, chia sẻ cách sinh hoạt tổ chuyên môn, qua đó nâng cao kinh nghiệm quản lý và tổ chức thực hiện chương trình của các đơn vị. Ngành cũng đã thành lập tổ mạng lưới để tiếp tục hỗ trợ các trường gặp khó khăn khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non; trong năm đã tổ chức tập huấn ứng dụng phần mềm E-Learning và minh họa 03 tiết dạy tại trường Mầm non Vàng Anh và Mầm non Sơn Ca.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”, các đơn vị đã tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện chuyên đề, khen thưởng 43 cá nhân.

Thực hiện chuyên đề “*Sử dụng hiệu quả trang thiết bị hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục âm nhạc*”, Làm quen với Toán đã tổ chức thao giảng tại trường Mầm non Hướng Dương. Các đơn vị thực hiện có chất lượng việc tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình giáo dục mầm non.

Các trường mầm non, mẫu giáo trong huyện thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú.

Hiện tại, huyện chưa triển khai Chương trình thí điểm cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Có 01 trẻ khuyết tật được thực hiện công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật tại các trường mầm non.

1.2. Giáo dục Tiểu học

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng, triển khai đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức chỉ đạo và thực hiện tốt Kế hoạch điều chỉnh thời gian năm học của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre sau mùa dịch Covid-19. Tất cả các trường Tiểu học thực hiện đồng bộ ngày bắt đầu và kết thúc năm học, thực hiện đảm bảo nội dung chương trình giảng dạy đúng theo giảm tải và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo các trường dạy học và đánh giá theo chuẩn kiến thức kỹ năng; ổn định và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học một cách đúng thực

chất; quan tâm đến chất lượng vùng khó khăn, điểm lẻ; tiếp tục mở rộng quy mô, nâng dần chất lượng các lớp dạy 2 buổi/ngày. Đội ngũ cán bộ quản lý đã quản triệt khá tốt nội dung cũng như những phương pháp dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng. Đa số giáo viên các trường trong huyện thực hiện chương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với từng đối tượng học sinh và thực tiễn giáo dục tại địa phương theo hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học Tiếng Anh ở cấp Tiểu học giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện đã phủ kín việc tổ chức dạy môn Tiếng Anh cho học sinh khối lớp 3, 4, 5 với 226 lớp và 6862 học sinh, trong đó có 17 trường dạy Tiếng Anh theo chương trình mới 4 tiết/tuần (*TH Nguyễn Văn Đồn, Long Hòa, Long Định, Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Trí Việt, Nguyễn Thị Hoa, Vang Quới Đông, Lê Hoàng Chiếu Phú Long, Cao Thành San, Bùi Sĩ Hùng, Trần Hoàn Vũ, Bình Thắng, Nguyễn Thị Lang, Trà Thị Cụt, Võ Văn Lân, Hòa Lợi*) với 99 lớp và 2890 học sinh (*so với cùng kì tăng 10 lớp và 244 học sinh*). Bên cạnh đó có 06 trường tổ chức dạy làm quen Tiếng Anh cho học sinh lớp 1 và lớp 2 (*TH Vang Quới Đông, Lê Hoàng Chiếu, Cao Thành San, Bùi Sĩ Hùng Trà Thị Cụt, Hòa Lợi*) với 25 lớp 719 học sinh. Số học sinh được học môn Tin học là 5970 (*so với cùng kì không tăng không giảm*). Tăng cường dạy học 2 buổi/ ngày (*9-10 buổi/tuần*) ở những nơi có điều kiện về cơ sở vật chất và giáo viên.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thành lập các tổ mạng lưới chuyên môn các môn chuyên biệt nhằm tăng cường công tác dự giờ, góp ý đồng thời tổ chức thao giảng để giáo viên dạy môn chuyên có cơ hội giao lưu học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Ngoài ra, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phân chia và chỉ đạo các cụm trường xây dựng kế hoạch và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nhu cầu thực tế các đơn vị.

Trong năm học 2019- 2020 toàn huyện có 08 đơn vị tham gia Mô hình trường học mới VNEN (*Bùi Sĩ Hùng, Nguyễn Văn Đồn, Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Trí Việt, Cao Thành San, Phú Long, Thới Thuận, Thới Lai*) với 75 lớp và 2316 học sinh, so với cùng kì giảm 02 trường. Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã tổ chức hội thảo về dạy học theo Mô hình trường học mới để các đơn vị chia sẻ những kinh nghiệm cũng như khó khăn trong quá trình nhân rộng để kịp thời giúp đỡ, tháo gỡ khó khăn.

Đề chuẩn bị cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2020-2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã tổ chức chọn cử 03 cán bộ quản lý, 27 giáo viên tham dự tập huấn để làm lực lượng giáo viên cốt cán hỗ trợ tập huấn khi có chỉ đạo cấp trên. Đồng thời chỉ đạo tất cả cán bộ quản lý giáo viên cấp tiểu học tham gia bồi dưỡng trực tuyến theo địa chỉ Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

Phòng Giáo dục và Đào tạo rất chú trọng công tác nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là việc phụ đạo học sinh chưa hoàn thành. Cụ thể với những giải pháp sau:

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trường có điều kiện tổ chức dạy 2 buổi/ngày và bán trú. Đây được xem là giải pháp mang lại hiệu

quả cao cho việc nâng cao chất lượng giáo dục. Chính vì thế, các trường tận dụng tối đa phòng học, đội ngũ giáo viên hiện có để tổ chức dạy 2 buổi/ngày cho học sinh, đặc biệt những khối lớp đầu cấp và cuối cấp; tổ chức bán trú ở những nơi có nhu cầu. Tuy nhiên trong toàn huyện chỉ có 01 Trường Tiểu học Trần Hoàn Vũ (*Thị Trấn Bình Đại*) có tổ chức bán trú với 218 học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên sử dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Đặc biệt là vận dụng phương pháp dạy học phân hóa các đối tượng học sinh. Quan tâm tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ của học sinh; áp dụng biện pháp cụ thể để kịp thời giúp đỡ học sinh vượt qua khó khăn. Do năng lực học sinh không đồng đều nên có thể chấp nhận sự khác nhau về thời gian, mức độ hoàn thành nhiệm vụ; hàng tuần, giáo viên lưu ý đến những học sinh có nhiệm vụ chưa hoàn thành; giúp đỡ kịp thời để học sinh biết cách hoàn thành; cũng như dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Trong từng hoạt động, trong từng tiết dạy chú ý hình thành năng lực và phẩm chất học sinh.

- Chỉ đạo và kiểm tra công tác tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ. Đồng thời yêu cầu các trường tiến hành sơ kết học kỳ I nghiêm túc, có hiệu quả, xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng trong học kỳ II nhằm đưa ra những giải pháp cụ thể để mang lại hiệu quả năm học tới.

- Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm và giao lưu cho giáo viên và học sinh như: Giao lưu: “Toàn Tiểu học” cho hơn 230 học sinh khối lớp 4, 5 tham gia, hội thi tìm hiểu An toàn giao thông cấp huyện cho 23 trường và chọn trường TH Nguyễn Thị Lang tham gia thi cấp tỉnh đạt 4 giải ba, Tổ chức tốt Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện với 153 giáo viên dự thi. Kết quả có 142 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện và chọn 23 giáo viên tham dự hội thi cấp tỉnh. Kết quả có 23/23 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh,...

- Để chuẩn bị năm học 2020- 2021 Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo hướng dẫn 23 đơn vị tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 1. Kết quả có 18 trường chọn bộ sách Cánh Diều (*Nguyễn Văn Đồn, Long Định, Long Hòa, Huỳnh Tấn Phát, Nguyễn Trí Việt, Thới Lai, Vang Quới Đông, Nguyễn Thị Hoa, Lê Hoàng Chiếu, Đỗ Nghĩa Trọng, Trịnh Viết Bằng, Bùi Sĩ Hùng, Trần Hoàn Vũ, Bình Thắng, Nguyễn Thị Lang, Trà Thị Cụt, Thới Thuận*) và có 5 trường chọn bộ sách Chân Trời sáng Tạo (*Phú Long, Cao Thành San, Thừa Đức, Võ Văn Lân, Hòa Lợi*).

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Toàn huyện có trên 92% cán bộ quản lý và giáo viên biết soạn giáo án điện tử; 100% giáo án được đánh máy vi tính, trình bày sạch đẹp,...

Năm học 2019- 2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức rút kinh nghiệm về đánh giá học sinh tiểu học cho tất cả cán bộ quản lý và giáo viên ở 23 trường tiểu học. Đồng thời cũng đã tiếp tục tổ chức tập huấn về cách đổi mới đánh giá học sinh tiểu học và cách ra đề kiểm tra theo hướng nâng cao năng lực người học. Bên cạnh đó, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các đơn vị đổi mới trong đánh giá thường xuyên nhằm góp phần phát triển năng lực học sinh.

- Hiệu quả đào tạo 5 năm là 97,10% (tăng 0,05 so năm học 2018-2019).
(*Đính kèm biểu mẫu chất lượng từng môn học*)

1.3. Giáo dục Trung học cơ sở (THCS)

Năm học 2019 - 2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai thực hiện khá tốt nhiệm vụ giáo dục trung học, kết quả đạt được như sau:

a) Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai, chỉ đạo cho tất cả giáo viên trong huyện. Đến nay có 16/16 trường THCS đã thực hiện tốt nội dung dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Công tác triển khai dạy học 2 buổi/ngày ở các đơn vị trường học còn chậm so kế hoạch đề ra. Hiện nay có 06/16 trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với 72 lớp và 2559 học sinh (*THCS Nguyễn Văn Đồn với 4 lớp, 141 học sinh, THCS Định Hòa với 16 lớp, 563 học sinh, THCS Vang Quới với 16 lớp, 534 học sinh, THCS Huỳnh Tấn Phát với 16 lớp, 634 học sinh, THCS Đỗ Nghĩa Trọng với 17 lớp, 574 học sinh và THCS Võ Văn Lân với 3 lớp, 113 học sinh*).

Đối với môn Tiếng Anh: tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn về dạy học Ngoại ngữ trong trường THCS; đồng thời không thực hiện tăng tiết chính khóa theo sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Các đơn vị trường học tích cực chuẩn bị các điều kiện, đội ngũ giáo viên để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020. Năm học 2018 - 2019, tiếp tục thực hiện dạy Tiếng Anh thí điểm tại 04 trường trung học cơ sở (*Huỳnh Tấn Phát, Lê Hoàng Chiếu, Phú Long, Vang Quới*) gồm khối 6 (*10 lớp với 365 học sinh*), khối 7 (*6 lớp với 223 học sinh*), khối 8 (*5 lớp với 181 học sinh*) và khối 9 (*5 lớp với 179 học sinh*), chất lượng từng bước được nâng lên so với năm qua.

Các đơn vị thực hiện tốt việc dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 kết hợp với tư vấn, phân luồng định hướng nghề cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS; thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp - khởi nghiệp có 02 trường tổ chức hoạt động khởi nghiệp (*THCS Huỳnh Tấn Phát, THCS Võ Văn Lân*) và 16 trường trong huyện tham dự.

b) Thực hiện đổi mới trong kiểm tra đánh giá học sinh, tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất, phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, thực hiện tốt quy chế chuyên môn, thực hiện chuyên đề, sáng kiến phục vụ nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục góp phần nâng cao chất lượng giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi; triển khai và tổ chức tốt Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi (*Đăng ký dự thi: 88 giáo viên; kết quả: 81 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện*). Thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nội dung đi sâu vào giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động dạy và học nhằm tìm ra giải pháp thích hợp nâng cao hiệu quả giảng dạy, tránh đi vào những việc hành chính. Tuy nhiên, còn một số tổ ghép và một ít tổ trưởng chưa phát huy hết vai trò của mình nên còn một vài trường hoạt động tổ chuyên môn còn hạn chế.

Trên cơ sở các đề kiểm tra của giáo viên ở các tổ chuyên môn của các trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp xây dựng ngân hàng đề trên

website để các trường tham khảo, có nguồn tài liệu bổ sung cho việc ra đề các bài kiểm tra định kì và kiểm tra học kì, công tác soạn giảng, kiểm tra đánh giá.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo cán bộ, giáo viên triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "trường học kết nối", có 16/16 trường thực hiện tốt nội dung này. Triển khai tốt việc sinh hoạt liên trường và đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo cụm trường, chia thành 4 cụm ở các tiểu vùng, sinh hoạt 3 lần/năm/cụm với những nội dung thiết thực và hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn còn một vài cụm nội dung sinh hoạt chưa cụ thể, chưa phong phú vì cơ sở vật chất một số nơi chưa đảm bảo.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh; thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn.

d) Các trường tổ chức và thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra học kỳ II. Kết quả giáo dục học sinh đạt hiệu quả, cụ thể như sau:

*** Học lực:**

- + Giỏi: 2330 học sinh, tỉ lệ: 32,62% (tăng 2,41% so cùng kỳ);
- + Khá: 2512 học sinh, tỉ lệ: 35,17% (giảm 1,47% so cùng kỳ);
- + Trung bình: 2090 học sinh, tỉ lệ: 29,26% (giảm 0,93% so cùng kỳ);
- + Yếu: 210 học sinh, tỉ lệ: 2,94% (không tăng không giảm so cùng kỳ);
- + Kém: 00 học sinh, tỉ lệ: 0,00% (giảm 0,01% so cùng kỳ).

*** Hạnh kiểm:**

- + Tốt: 6794 học sinh, tỉ lệ: 95,13% (tăng 0,61% so cùng kỳ);
- + Khá: 344 học sinh, tỉ lệ 4,82% (giảm 0,57% so cùng kỳ);
- + Trung bình: 04 học sinh, tỉ lệ 0,06% (giảm 0,02% so cùng kỳ);
- + Yếu: 0 học sinh.
- Số học sinh tham gia dự thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện là 435 em, chọn 150 em dự thi cấp tỉnh.
- Có 08 dự án dự thi nghiên cứu KHKT cấp tỉnh, đạt 1 dự án (giải KK-THCS Võ Văn Lân).
- Công tác xét tốt nghiệp THCS được các trường thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả cụ thể: toàn huyện có 1642 học sinh lớp 9, số học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS là 1642, tỷ lệ 100%.

Hiệu quả đào tạo 4 năm là 87,72% (tăng 0,29% so năm học 2018-2019).

1.4 Giáo dục thường xuyên

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kế hoạch Xây dựng xã hội học tập theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn các trường tổ chức thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác xóa mù chữ, huyện đạt mức độ 2, tỷ lệ 100% (20/20 xã đạt mức độ 2); 20/20 Trung tâm văn hóa thể thao và học tập cộng đồng thuộc các xã, thị trấn tự đánh giá xếp loại tốt và tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời theo đúng quy định; đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã theo Thông tư 44 trong năm 2019 có 16 xã, thị trấn xếp loại tốt (tăng 01 xã so cùng kỳ) và 04 xã xếp loại khá; triển khai thực hiện mô hình "Đơn vị học tập" đối với 59/59 đơn vị trực thuộc và Phòng Giáo dục và Đào tạo, kết quả 100% được

Ủy ban nhân dân huyện công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập” cấp huyện năm 2019.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 1748/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các trường tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả: có 100% trường học tổ chức cho giáo viên bồi dưỡng thường xuyên và chỉ đạo cho giáo viên tự bồi dưỡng theo tài liệu hướng dẫn.

VII. XÂY DỰNG CÁC ĐIỀU KIỆN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Chăm lo, đầu tư phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục

- Trên cơ sở kế hoạch năm học và sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 2580/UBND-NC ngày 22/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại về việc xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức năm 2020; Công văn số 1871/SGD&ĐT-TCCB ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký nhu cầu bồi dưỡng và rà soát điều chỉnh, bổ sung danh sách đào tạo sau đại học năm 2020; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Đại đến toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên toàn ngành.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn, nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay. Trong năm học đã cử 35 cán bộ, giáo viên tham dự học lớp Trung cấp lý luận chính trị-hành chính; 13 giáo viên trong nguồn quy hoạch các đơn vị trực thuộc học lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; ; quản lý nhà nước 04; đã có chứng chỉ bồi dưỡng phương pháp dạy học: 39/83; chứng chỉ TKT: 14/83; chứng chỉ ICT: 45/83; phương pháp dạy học tiếng Anh 10 năm: 23/83.

- Trình độ ngoại ngữ của giáo viên tiếng Anh đạt C1 là 6/83; B2 là 79/83, đạt 95,18%, tăng 1,06% so cùng kỳ (*đến nay đạt 95,18% Kế hoạch của tỉnh giai đoạn 2016-2020*).

- Chất lượng đội ngũ:

Công tác xây dựng Đảng hầu hết được ngành và cấp ủy đảng quan tâm, đến nay có 58/59 đơn vị có chi bộ độc lập, 100% chi bộ trường học đạt trong sạch vững mạnh, đảng viên toàn ngành hiện nay là 1137/1549 (*kết nạp mới 30*), tỷ lệ 73,40% (*tăng 1,86% so cùng kỳ*); trong đó: CBQL: Có 120/121 cán bộ quản lý là đảng viên tỷ lệ 99,17%, so cùng kỳ không tăng, trong đó nữ đảng viên CBQL là 71/72 tỷ lệ 96,61% giảm 1,83% so cùng kỳ. 100% đạt chuẩn về chuyên môn, trong đó tỷ lệ trên chuẩn ở mầm non đạt 43/43 tỷ lệ 100% tăng 2,39% so cùng kỳ không tăng, Tiểu học 47/47 đạt 100%, giữ mức so cùng kỳ, THCS 31/31 tỷ lệ 100%, giữ mức so cùng kỳ; CBQL được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục đạt 118/121 tỷ lệ 97,22% tăng 5,74% so cùng kỳ; có trình độ lý luận chính trị - hành chính từ trung cấp trở lên đạt 120/121 tỷ lệ 99,17% giữ mức so cùng kỳ.

Hiện còn thiếu 01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng, đang thực hiện quy trình đề nghị bổ nhiệm.

Tình hình điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, kéo dài thời gian giữ chức vụ: điều động bổ nhiệm: 15; bổ nhiệm lại: 05; cho thôi giữ chức vụ: 06; kéo dài thời gian giữ chức vụ: 02. bổ nhiệm mới 12/7 nữ. Tổng số GV, NV được tuyển dụng MN: 27 GV(thuộc 15/20 đơn vị); TH: 13 GV(thuộc 7/23 đơn vị), THCS: 00. đang trong quá trình tuyển dụng 06 viên chức kế toán.

Trong năm học đã điều động, chuyển chuyển ngoài huyện 10 biên chế; chuyển chuyển trong huyện 31 biên chế; nhận ngoài huyện, tỉnh chuyển về 05 biên chế; chuyển chuyển kế toán: 03 biên chế.

- Nâng lương thường xuyên năm học 2019-2020 là 525 cán bộ giáo viên, nhân viên; xét duyệt và đề nghị nâng lương trước hạn cho CBQL: 02; giáo viên, nhân viên: 99. Hầu hết các trường đều thực hiện tốt các chế độ chính sách theo quy định hiện hành (*lương, phụ cấp ngành, phụ cấp thâm niên, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,...*). Đặc biệt, chế độ phụ cấp thâm niên được ngành tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời đúng quy định

- Thực hiện tinh giản biên chế năm 2019: 00; nghỉ hưu năm học 2019-2020 là 58; xin thôi việc: 11.

2. Công tác kế hoạch tài chính

Công tác xây dựng trường, lớp học theo Đề án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 gắn với xây dựng xã nông thôn mới được triển khai thực hiện khá tốt. Hiện nay, huyện được đầu tư xây dựng CSVC 03 trường (Mẫu giáo, tiểu học và THCS) thuộc xã Thới Lai, trường Tiểu học Võ Văn Lân thuộc xã Thạnh Phước với tổng kinh phí với tổng kinh phí gần 100 tỷ đồng (*đang triển khai thực hiện*). Hiện đang triển khai xây dựng Trường Mẫu giáo Sao Sáng, xã Châu Hưng với tổng kinh phí trên 12 tỷ đồng (*tiến độ khoảng 90%*). Ngoài ra, năm 2020 Công ty TNHH Chương Dương vận động tài trợ xây dựng 06 phòng học trường Tiểu học Trà thị Cụt. Việc đầu tư sửa chữa, mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2020 được huyện tập trung thực hiện (*Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện tổ chức triển khai thực hiện đầu tư sửa chữa CSVC 05 trường, với tổng kinh phí 2,5 tỷ đồng; đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học cho các trường với tổng kinh phí 1,5 tỷ đồng; lắp đặt hệ thống báo cháy và chống sét cho 20 điểm trường, với tổng kinh phí là 4 tỷ đồng*); chủ yếu tập trung cho các trường đạt chuẩn quốc gia và các trường xuống cấp không đảm bảo an toàn cho công tác dạy và học,... Ngoài ra, huyện được tỉnh cấp kinh phí 6,9 tỷ đồng để sửa chữa CSVC và mua sắm trang thiết bị dạy học cho các trường (*sửa chữa 01 đơn vị (MG Bình Đông): 1,9 tỷ đồng và mua sắm trang thiết bị dạy học cho các trường là 5 tỷ đồng*), đang triển khai thực hiện.

Các đơn vị trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, toàn huyện có 57/59 đơn vị được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí chi hoạt động, có 02/59 đơn vị tự đảm

bảo một phần kinh phí chi hoạt động. Trong năm 2020 được UBND Huyện giao kinh phí 233.639.651.000 đồng cho các đơn vị trường học để đảm bảo thực hiện các khoản chi quỹ tiền lương, các khoản trợ cấp, phụ cấp cho cán bộ, giáo viên cũng như chi hoạt động trong nhà trường.

Các trường đều thực hiện túc các nguồn thu hợp pháp theo quy định tại Công văn 1016/SGD&ĐT-KHTC ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh công tác thu, sử dụng có hiệu quả các nguồn thu hợp pháp trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2019-2020. Có 59/59 trường ứng dụng phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp trong quản lý tài chính. Đồng thời đến nay có 50% các đơn vị trường học trực thuộc thực hiện công tác kế toán bằng dịch vụ công trực tuyến.

3. Công tác khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tốt kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện (có 435 học sinh tham gia với 10 môn học), kết quả xét chọn 150 học sinh tổ chức bồi dưỡng dự thi cấp tỉnh (tuy nhiên năm học này do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên Sở Giáo dục và Đào tạo không tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh trong năm học này); tổ chức thi chọn giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện với 241 giáo viên tham gia dự thi (cấp Tiểu học: 153; THCS: 88), kết quả: có 223 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện (cấp Tiểu học: 142; THCS: 81). Cấp Tiểu học chọn 23 giáo viên dự thi cấp tỉnh, kết quả có 23/23 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.

Để duy trì được chất lượng giáo dục, ngay từ đầu năm học ngành đã xác định quyết tâm cao, xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo cho các trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó tập trung nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và chất lượng giáo dục đại trà; từ đó các trường đã chủ động, sáng tạo và nỗ lực trong việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia hội thi các cấp.

Việc hoàn thành hồ sơ, nhập dữ liệu thi tuyển sinh 10, nhập liệu trên hệ thống phần mềm thi tuyển sinh 10, đa số các trường thực hiện tốt.

Tập trung thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đến nay có 59/59 trường MN-MG, Tiểu học, THCS đã thực hiện tốt công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục. Đến nay, toàn huyện có 45 trường được đánh giá ngoài (tăng 03 trường so cùng kỳ), trong đó có 16 trường mầm non, mẫu giáo; 15 trường tiểu học; 14 trường trung học cơ sở. Thời gian tới Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục đầu tư cho tất cả các đơn vị có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia đều được đăng ký đánh giá ngoài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện đầy đủ việc công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục trên website của Phòng GD&ĐT.

Trong năm học đã triển khai nội dung bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên qua trang mạng trường học kết nối; triển khai thực hiện tốt hệ thống vnEdu.vn (sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử), có 100% giáo viên ở 16/16 trường trung học cơ sở triển khai sử dụng tốt hệ thống sổ điểm điện tử và thường xuyên cập nhật thông tin trong hệ thống điều hành vnEdu. Trong năm học, các trường có tạo bài giảng E-Learning được đánh giá chất lượng nhất là 20, Mỗi giáo viên có ít

nhất một tài liệu dạy học cung cấp đến học sinh. Có 20 giáo viên mầm non, mẫu giáo, 23 giáo viên tiểu học và 131 giáo viên trung học cơ sở có khả năng xây dựng tốt bài giảng E-Learning. Tất cả giáo viên đều thực hiện việc dạy học kết hợp phương pháp truyền thống trực tiếp trên lớp với cung cấp tài liệu cho học sinh tại nhà qua email nhưng chưa phong phú và đa dạng. Ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Công tác chính trị tư tưởng

Phòng GD&ĐT luôn quan tâm công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tư tưởng ổn định, an tâm công tác; chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, quy định của ngành. Việc thực hiện giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật, an toàn giao thông; phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, bạo lực học đường được các đơn vị quan tâm thực hiện tốt.

Thực hiện tốt việc giáo dục, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của ngành trong toàn thể công chức, viên chức và học sinh; đặc biệt là tổ chức tuyên truyền, thông tin đúng, đầy đủ đến học sinh.

Thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2019 về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân; giáo dục chuẩn mực đạo đức cho học sinh và chuyên đề năm 2020 về *“Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; tổ chức sử dụng giảng dạy tài liệu tích hợp nội dung “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho học sinh trong các cấp học từ đầu năm học 2019-2020. Sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống” dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông. Thực hiện quy định về định mức giảm tiết dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai các văn bản của Sở GD&ĐT về đảm bảo an ninh, an toàn trường học, ứng xử văn hóa và công tác tư vấn tâm lý học đường có 59/59 đơn vị tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả.

Tăng cường kỷ cương, nền nếp, dân chủ trong trường học, tạo môi trường để học sinh tự rèn luyện, phấn đấu. Duy trì việc hát Quốc ca trong Lễ chào cờ. Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca với tinh thần, cảm xúc tự hào, tự tôn dân tộc; hát Quốc ca trên nền nhạc không lời, sử dụng đúng nhạc Quốc ca và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tại địa chỉ <http://bvhttdl.gov.vn>)

Phòng GD&ĐT luôn quan tâm công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư

tưởng trong cán bộ, giáo viên và học sinh. Tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, cán bộ, nhà giáo với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh. Chỉ đạo các trường trực thuộc chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến cán bộ, giáo viên và học sinh, không để xảy ra trường hợp bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức hoạt động trái pháp luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Trong năm học qua, không có giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường.

5. Công tác kiểm tra nội bộ

- Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo (PGD&ĐT) xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra; hướng dẫn các trường học trực thuộc xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2019-2020. Qua kiểm tra theo dõi, việc xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của các trường có sự chuyển biến hơn những năm trước. Kế hoạch có bám sát theo hướng dẫn, nội dung kế hoạch có tập trung, theo điều kiện thực tế của từng trường, không dàn trải, không nặng nề.

- Năm học 2019-2020, Phòng GD&ĐT kiểm tra hành chính và chuyên ngành 01 trường mầm non-mẫu giáo, 02 trường tiểu học, 02 trường THCS, đạt 83,3% kế hoạch đề ra. Ngoài ra, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Nội vụ kiểm tra công tác cán bộ, công chức, viên chức 59/59 trường học trực thuộc; phối hợp với Thanh tra huyện và Phòng Nội vụ giám sát công tác tuyển dụng viên chức 12 trường Mầm non, Mẫu giáo, 7 trường Tiểu học trực thuộc.

a) Ưu điểm

- Các trường được kiểm tra thực hiện đúng chính sách pháp luật về giáo dục, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao. Hiệu trưởng xây dựng đầy đủ các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, ... đồng thời có ban hành Quyết định phân công giáo viên, nhân viên. Việc phân công bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Các đơn vị tuyển dụng viên chức đều thực hiện khá tốt về quy trình theo hướng dẫn. Công tác tiếp nhận thực hiện đúng quy định, đảm bảo theo chuẩn yêu cầu. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho viên chức được tiếp nhận.

- Việc triển khai thực hiện đánh giá và phân loại công chức, viên chức thống nhất, kịp thời trên cơ sở hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và của UBND huyện. Đảm bảo khách quan, công bằng, chính xác và công khai đầy đủ.

- Các trường thực hiện đúng theo hướng dẫn của ngành, đảm bảo đúng quy trình, hồ sơ quy hoạch được thông qua Phòng GD&ĐT, đội ngũ cán bộ quản lý ngày càng trẻ hóa, tỷ lệ cán bộ trên chuẩn ngày càng được nâng lên.

- Các trường luôn quan tâm đến việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch cán bộ quản lý và theo chức danh nghề nghiệp, tích cực tham gia và học nâng chuẩn, thăng hạn.

- Các trường có quan tâm việc bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị, có biên bản bàn giao đầu năm và kiểm kê cuối năm học; có báo cáo và xin chủ trương thanh lý tài sản không còn sử dụng được. Công tác tài chính được các trường quan tâm, thực hiện đúng quy định, công khai thường xuyên. Qua thanh tra, kiểm tra, chưa phát hiện xảy ra tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường.

- Các trường có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định của cấp học. Có đầy đủ hồ sơ quản lý chuyên môn, hồ sơ quản lý của tổ chuyên môn, hồ sơ sổ sách của giáo viên, tổ chức sinh hoạt chuyên môn đều đặn theo quy định. Thực hiện tốt việc dự giờ, thao giảng. Giáo viên giảng dạy đúng chương trình, có sử dụng đồ dùng dạy học. Các trường có quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia học nâng chuẩn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

b) Hạn chế

- Quá trình triển khai và thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, viên chức năm 2019, nhìn chung chưa thật sự sâu sắc, nhất là tư liệu minh chứng để nhận xét, đánh giá, xếp loại.

- Một số đơn vị viên chức thừa, thiếu không đồng bộ theo Thông tư số 16 của Bộ Giáo dục và Đào tạo do công tác điều động, chuyển chuyên chưa cân đối các bộ môn (các trường THCS). Việc rà soát quy hoạch ở một số trường còn chậm so với yêu cầu

- Sổ sách kế toán một vài trường chưa đầy đủ, việc công khai tài chính chưa đúng biểu mẫu Thông tư 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Việc sinh hoạt chuyên môn của một số tổ chuyên môn còn nặng về hành chính, chưa tập trung nhiều cho việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trực thuộc thực hiện đúng quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong năm học 2019-2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận 11 đơn, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 05 đơn đã giải quyết xong. Tiếp công dân: không có trường hợp nào. Các trường học tiếp công dân thường xuyên 6 lượt, tiếp nhận và đã giải quyết xong 6 đơn phản ánh.

6. Công tác thi đua

Căn cứ Kế hoạch số 1359/KH-SGD&ĐT ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phát động phong trào thi đua năm học 2019-2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Đại đã xây dựng Hướng dẫn 943/HD-PGD&ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2019 về công tác thi đua ngành giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020, tổ chức 3 cụm thi đua theo chuyên môn từng cấp học. Đồng thời, cũng đã ban hành kế hoạch số 767/KH-PGD&ĐT ngày 19 tháng 8 năm 2019 về phát động phong trào thi đua năm học 2019-2020; Bộ phận Thi đua của ngành đã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình tổ chức phát động và thực hiện các phong trào thi đua của các đơn vị đầu năm học.

Với chủ đề thi đua: “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” các đơn vị trường học trong huyện đã xây dựng kế hoạch tiếp tục triển khai các giải pháp cơ bản là “Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục; quan tâm phát

triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh”, tổ chức phong trào thi đua “Dạy tốt-Học tốt” theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo”.

Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” đã có nhiều chuyển biến tích cực, 100 % các đơn vị trường học đã xây dựng và triển khai thực hiện tốt phong trào, có trên 50 % giáo viên đăng ký “đổi mới, sáng tạo”, nhiều Nhóm Nhà giáo cùng nhau phát triển đã được thành lập và hỗ trợ cùng nhau tiến bộ trong chuyên môn.

Phong trào thi đua đã được gắn kết với việc thực hiện học tập và làm theo gương Bác, qua sơ kết toàn ngành có 59 gương điển hình tiên tiến được các đơn vị biểu dương. Ngành đã xét chọn biểu dương 11 cá nhân, 03 tập thể; đề nghị về Sở Giáo dục và Đào tạo biểu dương 3 cá nhân.

100 % các đơn vị đều có thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và phát động cho công chức, viên chức tham gia đăng ký, tham gia phong trào thi đua.

Căn cứ Hướng dẫn của ngành, các Cụm thi đua đã xây dựng các tiêu chí thi đua của cụm với tinh thần đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ cùng phát triển; các tiêu chí thi đua, thang điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của Cụm và từng đơn vị; nội dung các tiêu chí thi đua và khung điểm đảm bảo theo quy định.

100 % thành viên trong các Cụm thi đua đã ký kết giao ước thi đua, cùng phối hợp trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, bàn các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cụm thi đua; Đã tổ chức tổng kết công tác Thi đua của các Cụm vào cuối năm học 2019-2020.

Toàn ngành *đăng ký các danh hiệu thi đua năm học 2019 - 2020* gồm các danh hiệu thi đua *như sau*:

- + Lao động tiên tiến: 1641
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 604
- + Chiến sĩ thi đua tỉnh: 16
- + Tập thể lao động tiên tiến: 60
- + Tập thể lao động xuất sắc: 36
- + Cờ thi đua tỉnh: 03

Kết quả thi đua các trường năm học 2019-2020 được Hội đồng thi đua ngành xét vào cuối tháng 8 năm 2020.

VIII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi, khó khăn

1.1 Thuận lợi

Được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân huyện trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn; sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của các ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở trong việc xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ giáo dục của địa phương. Quy mô mạng lưới trường lớp từ mầm non đến phổ thông tiếp tục được phát triển đều khắp các địa bàn tạo điều kiện thuận lợi học tập của nhân dân. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong ngành được

đào tạo đúng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có sự chuyển biến cao trong nhận thức, có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục được duy trì ổn định; chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục được quan tâm đầu tư và có chuyển biến tích cực. Hoạt động thi đua có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Phát huy tính dân chủ, hợp tác, đoàn kết của từng Cụm thi đua. Các lực lượng xã hội ngày càng quan tâm đến sự nghiệp giáo dục nên công tác xã hội hóa ngày càng có sự chuyển biến rõ nét.

1.2 Khó khăn

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia còn chậm so kế hoạch đề ra. Cơ sở vật chất trường, lớp học tuy có ưu tiên đầu tư nhưng một số nơi chưa được hoàn thiện, xuống cấp, đã ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. Trang thiết bị dạy học từng lúc được trang bị bổ sung nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay. Việc huy động trẻ chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Nguồn lực giáo viên chưa đáp ứng nhu cầu và quy mô phát triển của sự nghiệp giáo dục, nhất là cấp học Mầm non. Một vài cán bộ quản lý các trường còn hạn chế về năng lực, tầm nhìn; nghiệp vụ chuyên môn của một số giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác giảng dạy hiện nay.

Hiện nay đạo đức một số học sinh chưa ngoan vẫn còn rải rác ở một vài trường, các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường. Tình trạng khiếu nại tố cáo (*thư nặc danh, mạo danh*) vẫn còn xảy ra.

2. Những mặt công tác làm tốt

Mạng lưới trường lớp phát triển đều khắp các địa bàn. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục được bổ sung, nâng chất. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì và phát triển, chất lượng giáo dục đại trà được tiếp tục nâng lên, chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục được giữ vững, công tác thi có nhiều chuyển biến tích cực, học sinh lưu ban, bỏ học kéo giảm, từng bước đánh giá chính xác chất lượng dạy và học trong nhà trường. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ đào tạo và có một bộ phận trên chuẩn. Công tác quản lý tiếp tục được đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia có sự quan tâm và tập trung thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Phong trào thi đua được duy trì và nâng chất. Công tác xã hội hóa tiếp tục được đẩy mạnh.

* *Nguyên nhân đạt được:* Có sự quan tâm lãnh, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương; sự nỗ lực của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên toàn ngành; có sự đóng góp của các lực lượng xã hội và quần chúng nhân dân.

3. Hạn chế, yếu kém

Bên cạnh kết quả đạt được, ngành GD&ĐT cũng còn những hạn chế, khó khăn cần sớm khắc phục, đó là:

- Cơ sở vật chất trường lớp tuy được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng mở rộng quy mô GDMN (*Số cháu huy động trẻ vào nhà trẻ và trẻ mẫu giáo dưới 5*

tuổi còn thấp), tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (*nhất là cấp Tiểu học*); các trang thiết bị dạy học xuống cấp, phòng máy tính hư hỏng nhiều chưa được thay thế kịp thời.

- Tình hình biên chế ở cấp học mầm non tiếp tục gặp khó khăn khi thực hiện theo quy định hiện hành (*Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập*). Việc thu nhận trẻ ngay từ đầu năm tại một số trường mầm non, mẫu giáo chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

- Chất lượng giáo dục phổ thông tuy có nâng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục toàn diện. Việc triển khai dạy học chương trình Tiếng Anh mới ở cấp tiểu học (lớp 3, 4, 5) chưa đạt các mục tiêu về quy mô, chất lượng đầu ra theo kế hoạch triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008- 2020 của huyện.

- Tỷ lệ CBQL đạt chuẩn về lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục còn thấp so với chỉ tiêu kế hoạch; tỷ lệ đảng viên trong CBQL chưa đạt 100%. Biên chế giáo viên mầm non chưa đủ để mở rộng trường lớp bán trú đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

- Đội ngũ giáo viên thừa, thiếu, chưa đồng bộ ở các cấp học; một số ít giáo viên năng lực chuyên môn chưa đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới giáo dục; năng lực một số cán bộ quản lý còn hạn chế nên gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong việc thực hiện chức năng quản lý, điều hành.

- Một số nơi chưa bảo đảm công khai, dân chủ trong công tác quản lý, điều hành dẫn đến tình trạng có đơn thư khiếu nại tố cáo vượt cấp.

- Tình hình dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường ở một vài nơi chưa thực hiện đúng quy định.

- Tình trạng học sinh vi phạm đạo đức (*đánh nhau*) vẫn còn xảy ra; công tác tuyên truyền và phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường có lúc chưa được quan tâm đúng mức.

** Nguyên nhân hạn chế, yếu kém*

- Nguồn vốn đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, nhất là bậc học mầm non và tiểu học còn hạn chế.

- Một số đơn vị chưa phát huy vai trò của thủ trưởng đơn vị, chưa thể hiện tinh thần trách nhiệm và sâu sát trong quản lý, chỉ đạo và điều hành (*PCGD, chất lượng giáo dục, ...*).

- Một số giáo viên chậm đổi mới trong phương pháp dạy học, vận dụng kiến thức vào thực tiễn giảng dạy.

- Còn tình trạng thừa, thiếu giáo viên chưa đồng bộ ở các cấp học phổ thông và mầm non.

- Công tác chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục theo tinh thần đổi mới ở một số trường còn hạn chế, chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền ở một số địa phương và thực hiện báo cáo (*khi có vụ việc*) cho cơ quan trực tiếp quản lý đôi lúc chưa được kịp thời.

4. Những vướng mắc cần tập trung giải quyết, tháo gỡ. Đề xuất, kiến nghị

4.1. Những vướng mắc cần tập trung giải quyết, tháo gỡ

- Hiện tại, trang thiết bị các trường xuống cấp, hư hỏng nhiều nhưng chưa được trang bị thay thế kịp thời, nhất là phòng máy vi tính, máy photocopy các trường tiểu học và Trung học cơ sở, đồ chơi ngoài trời các trường mầm non, mẫu giáo.

- Kinh phí đầu tư cho xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia còn hạn chế nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

4.2. Kiến nghị

Kiến nghị Sở Giáo dục và Đào tạo quan tâm chỉ đạo củng cố nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với xã nông thôn mới và công tác kiểm định chất lượng giáo dục,...

Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm ưu tiên đầu tư về cơ sở vật chất trường, lớp học; trang thiết bị dạy học cho ngành giáo dục và đào tạo Bình Đại để từng bước góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục. Đặc biệt là đầu tư xây dựng trường Mẫu giáo Sen Hồng, Mẫu giáo Hoa Lan, TH và THCS Trịnh Việt Bàng... để thực hiện dạy-học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (*địa phương đã đầu tư quỹ đất cho 03 trường này đủ diện tích theo quy định*). Có hướng đầu tư xây thay thế các phòng chức năng Trường THCS Vang Quới để công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia (*Hiện nay các phòng này đã xuống cấp nặng*).

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2020 - 2021

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương, khóa XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

2. Tập trung đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, thi đua đẩy mạnh truyền thống về “Đồng khởi khởi nghiệp”... Qua đó nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, giáo viên góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà kế hoạch năm học đã đề ra;

3. Điều chỉnh và phát triển mạng lưới trường, lớp theo hướng đồng bộ và tập trung, đảm bảo yêu cầu phát triển về quy mô, chất lượng giáo dục và đào tạo của các cơ sở GDMN, trường phổ thông trên địa bàn huyện.

4. Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, giáo viên, tiếp tục thực hiện việc đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo;

5. Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng công tác Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, Phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đồng thời đẩy nhanh tiến độ Phổ cập Trung học theo kế

hoạch của toàn ngành; nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm văn hóa thể thao và học tập cộng đồng các xã, thị trấn;

6. Tăng cường đầu tư, nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục; tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả các kế hoạch xã hội hóa giáo dục tại địa phương, đơn vị; tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý toàn ngành;

7. Tập trung thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các cấp học và đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng xã nông thôn mới; đề nghị bổ sung các trang, thiết bị tối thiểu cho các trường thực hiện chương trình giáo dục mầm non và triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 phục vụ thay sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo Kế hoạch 2180/KH-UBND ngày 01/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 44/KH-SGD&ĐT ngày 03/8/2011 của Sở GD&ĐT; thực hiện Nghị định 108//2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính Phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Tiếp tục hướng dẫn các trường thực hiện quyền tự chủ tài chính, xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ; phân bổ ngân sách năm 2020; đầu tư kinh phí cho các trường đạt chuẩn quốc gia, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý của ngành; duy trì sĩ số ra lớp ở độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi, duy trì lớp bán trú ở các trường; giữ vững nâng cao chất lượng, giảm tỉ lệ lưu ban, bỏ học; duy trì và nâng cao các tỉ lệ phổ cập; tập trung thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi và tiếp tục thực hiện công tác phổ cập giáo dục Trung học ở những nơi có điều kiện.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức giao lưu học tập để tạo điều kiện nghiên cứu thực hiện tốt hơn nội dung và phương pháp giáo dục; tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt các trường thuộc tiểu vùng 4; thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục tại đơn vị; tiếp tục thực hiện giảng dạy mô hình VNEN; tham mưu xây dựng và kiểm tra lại trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt việc giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo chuẩn kiến thức kỹ năng và đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 22; thực hiện tốt các kỳ kiểm tra cho học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở; tăng cường công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục tại đơn vị; các trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; huy động học sinh bỏ học trở lại trường.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục về chủ quyền biển, đảo, tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên toàn ngành.

2. Tập trung đổi mới công tác lãnh đạo của cán bộ quản lý trường học trong huyện, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh.

3. Huy động nguồn nhân lực và sự tham gia đóng góp của toàn xã hội nhằm tạo lập môi trường sư phạm lành mạnh đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực và việc vi phạm đạo đức trong học sinh.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra hành chính và chuyên ngành, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất nhằm uốn nắn, khắc phục kịp thời những sai sót, lệch lạc trong công tác quản lý đối với các đơn vị trường học trực thuộc.

5. Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo và chất lượng mũi nhọn trong năm học.

6. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật, giáo dục đạo đức cho học sinh; kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cho cộng đồng,... góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường.

7. Chuẩn bị mọi điều kiện để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 .

Trên đây là những kết quả đạt được năm học 2019 - 2020 và một số nhiệm vụ trọng tâm cần phấn đấu thực hiện trong năm học 2020 - 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Đại./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- TT Huyện ủy;
- UBND huyện (thay b/c 6 tháng);
- BTG HU (thay b/c 6 tháng);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu : VT. p

Q.TRƯỞNG PHÒNG

Võ Văn Trung